

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ KHÁNH HÒA	
ĐẾN	Số: 1189
	Ngày: 30.12.22
Chuyên:
Lưu hồ sơ số:

CHỈ TIÊU

KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ KHÁNH HÒA

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**

Số: 3478 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 19 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán
ngân sách nhà nước năm 2023**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 8 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 8 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 8 về phân bổ ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 8 về kế hoạch đầu tư công năm 2023;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 4983/SKHĐT-TH ngày 19/12/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 theo biểu đính kèm.

Điều 2. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 theo các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Căn cứ các Quyết định giao kế hoạch vốn của Thủ tướng Chính phủ, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực, nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ bổ sung khác theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết nguồn vốn đầu tư công năm 2023 cho các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các đơn vị liên quan xác định danh mục dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án đối với nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương cấp tỉnh quản lý, chưa phân bổ đầu năm 2023 tại Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tại các kỳ họp trong năm 2023 trước khi giao kế hoạch vốn theo quy định.

đ) Đối với các nguồn vốn đầu tư phát triển phát sinh, bổ sung trong năm 2023 tại điểm b và g khoản 2, điểm đ khoản 4 Điều này, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các đơn vị liên quan xác định danh mục dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tại các kỳ họp trong năm 2023 trước khi giao kế hoạch vốn theo quy định.

e) Thực hiện kiểm tra việc Ủy ban nhân dân cấp huyện phân bổ nguồn vốn được phân cấp theo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên được quy định tại điểm b khoản 4 Điều này.

g) Rà soát, kịp thời bổ sung, điều chỉnh hợp lý kế hoạch đầu tư công năm 2023 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kiên quyết cắt các dự án chưa cấp bách, chưa thật sự cần thiết để điều chuyển và tập trung vốn thực hiện các dự án trọng điểm; xây dựng danh mục dự án đầu tư mới trong giai đoạn 2023-2025 phải đảm bảo nguyên tắc có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, ưu tiên nguồn lực bố trí cho các công trình dự án đầu tư công trọng điểm của tỉnh theo định hướng tại Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 30/9/2022 của Tỉnh ủy.

h) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh kiểm tra, đôn đốc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 theo quy định.

2. Sở Tài chính:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức điều hành ngân sách theo dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định. Định kỳ đánh giá, dự báo tình

hình thu, chi ngân sách nhà nước, kịp thời đề xuất những biện pháp, giải pháp điều hành ngân sách đạt hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý, góp phần hoàn thành kế hoạch năm 2023.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng phương án phân bổ báo cáo cơ quan có thẩm quyền đối với nguồn vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh năm 2023 quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội và số phát sinh nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý năm 2023 tăng thêm so với dự toán giao đầu năm. Trường hợp trong năm phát sinh nguồn vốn từ nguồn ứng trước kinh phí cho Nhà nước để thực hiện dự án đầu tư công xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật thiết yếu trong Khu kinh tế Vân Phong, Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển theo quy định.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 15/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho phép các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh sử dụng ngân sách các huyện, thị xã, thành phố và nguồn hợp pháp khác để hỗ trợ huyện Khánh Vĩnh, huyện Khánh Sơn thực hiện mục tiêu Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn trả nợ quyết toán, nguồn vốn cấp bù lãi suất các dự án đầu tư vay vốn tại Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa, nguồn vốn đầu tư từ nguồn bội chi, nguồn vốn ủy thác cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách tỉnh Khánh Hòa theo đúng quy định.

đ) Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Tài chính thẩm định tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn sự nghiệp năm 2023 cho các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

e) Căn cứ tiến độ thu ngân sách nhà nước, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ dự toán mua sắm cho các đơn vị, địa phương trước 30/6/2023.

g) Hoàn thiện Đề án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Tài chính xem xét, cho ý kiến. Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính và tình hình thực tế, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức phát hành trái phiếu chính quyền địa phương tỉnh Khánh Hòa năm 2023 theo quy định tại Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương vào thời điểm thích hợp.

h) Chủ động rà soát đánh giá dự toán của các đơn vị, địa phương để điều chỉnh các nhiệm vụ chi trong dự toán, hạn chế đề nghị bổ sung ngoài dự toán đảm bảo sử dụng ngân sách tiết kiệm và hiệu quả.

i) Phân bổ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên sau:

- Trích 10% để bổ sung Quỹ phát triển đất tỉnh để ứng vốn cho Tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác để thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Trích 10% để thực hiện công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và vận hành hệ thống thông tin đất đai. Trường hợp trong năm sau khi hoàn thành các nhiệm vụ đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và vận hành hệ thống thông tin đất đai thì được sử dụng để bố trí kinh phí quy hoạch theo phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh.

- Trích 10% cho ngân sách cấp huyện nơi có phát sinh nguồn thu tiền sử dụng đất theo số phát sinh thực tế trên địa bàn.

k) Chủ trì phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh hoàn trả số tiền ứng trước tiền thuê đất đã nộp cho các nhà đầu tư tại Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh số tiền 100 tỷ đồng trong năm 2023.

l) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để bổ sung khai thác nguồn thu. Trong đó, triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch huy động, khai thác, sử dụng nguồn thu từ đất đai (thu tiền sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất, truy thu tiền thuê đất các dự án) để ưu tiên đầu tư, xây dựng các dự án trọng điểm về kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị, vùng công nghiệp mang tính kết nối, tạo động lực; các công trình văn hóa – xã hội lớn; các chương trình mục tiêu phát triển bền vững; chuyển đổi số, gắn với việc tạo lập hạ tầng nền tảng của đô thị trực thuộc Trung ương theo quy định.

3. Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực các chương trình mục tiêu quốc gia (Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững) chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư 5 năm 2021-2025 của Chương trình (nếu có), theo dõi, giám sát việc triển khai các Chương trình trong năm 2023 theo kế hoạch được giao.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Căn cứ nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách trên địa bàn.

b) Phân bổ vốn đầu tư công theo nhiệm vụ đã được phân cấp. Thực hiện phân bổ vốn theo đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên như sau: (i) Bố trí vốn để thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định (nếu có); (ii) Bố trí đủ vốn đối ứng cho các dự án sử dụng nguồn vốn cấp tỉnh quản lý hỗ trợ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch vốn; (iii) Bố trí vốn phòng chống thiên tai; (iv) Bố trí đủ vốn cho các dự án hoàn thành trong năm 2023 để phát huy hiệu

quả đầu tư; (v) Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023 theo tiến độ, đồng thời đảm bảo thời gian bố trí vốn của các dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công; (vi) Bố trí cho các dự án khởi công mới năm 2023 thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021- 2025, trong đó ưu tiên các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề theo quy định của Chính phủ, đã hoàn thành thủ tục đầu tư và được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án theo quy định, đáp ứng tỷ lệ đầu tư cho giáo dục bằng 20% tổng vốn phân cấp cho cấp huyện.

c) Thông báo kế hoạch nguồn vốn cấp tỉnh hỗ trợ đầu tư dự án cho các chủ đầu tư trực thuộc thực hiện theo quy định.

d) Phân bổ vốn đầu tư công cho cấp xã; hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác thực hiện các thủ tục, quản lý đầu tư theo quy định hiện hành.

đ) Theo dõi, nộp hoàn trả về ngân sách cấp tỉnh nguồn thu tiền sử dụng đất của các dự án khu tái định cư trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố sử dụng vốn từ nguồn Quỹ phát triển đất của tỉnh để hoàn trả lại Quỹ phát triển đất của tỉnh theo quy định tại Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời có văn bản báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn đầu tư cho các dự án khu tái định cư trên địa bàn tỉnh.

e) Phân bổ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp huyện để thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên sau:

- Trích 10% để bổ sung Quỹ phát triển đất tỉnh để ứng vốn cho Tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác để thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Trích 10% để thực hiện công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và vận hành hệ thống thông tin đất đai. Trường hợp trong năm sau khi hoàn thành các nhiệm vụ đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và vận hành hệ thống thông tin đất đai thì được sử dụng để bố trí kinh phí quy hoạch theo phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện.

5. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính và các đơn vị liên quan khẩn trương xây dựng và thực hiện kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023-2025, dự kiến nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất từng năm để tạo nguồn thu cho ngân sách tỉnh, bổ sung nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để thực hiện đầu tư các dự án đầu tư công trọng điểm (đã được thống nhất về danh mục theo Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 30/9/2022, Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII) và Đề án tổng thể giảm nghèo của 2 huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh giai đoạn 2021-2025.

6. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai giao dự toán thu, chi ngân sách và vốn đầu tư công năm 2023 đến từng đơn vị, đồng thời báo cáo Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm người đứng đầu, xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, phấn đấu giải ngân hết số vốn được giao trong năm 2023, không để phát sinh tham nhũng, tiêu cực, lãng phí nguồn lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Lãnh đạo Cục Thuế, Cục Hải quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KHĐT, Bộ TC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội;
- Phòng: TH,KT, KGVX;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân

Nguyễn Tấn Tuân

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH NĂM 2023**Đơn vị: Trường Cao đẳng Y tế***(Kèm theo Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)***I. DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN***Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Tổng số	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên		Số còn lại đơn vị được sử dụng
			Ngân sách giữ	Đơn vị giữ	
	TỔNG SỐ	15.169		409	14.760
	Chi sự nghiệp đào tạo	15.169		409	14.760
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	14.633		409	14.224
	- Kinh phí tiền lương theo Nghị định 38/2019/NĐ-CP	10.545			10.545
	- Kinh phí đào tạo theo định mức	4.088		409	3.679
	+ Hệ Cao đẳng	3.836		384	3.452
	+ Hệ Trung cấp	252		25	227
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	536			536
	- Bổ sung chế độ Lễ, Tết Nguyên đán	126			126
	- Kinh phí cấp bù học phí	250			250
	- Học bổng dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 17/2012/NQ-HĐND và Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Chính phủ	160			160

II. DỰ TOÁN CÁC KHOẢN THU PHÍ, LỆ PHÍ

STT	Nội dung	Tổng số	Để lại đơn vị	Nộp ngân sách nhà nước
	Tổng số	14.500	14.500	
1	Học phí công lập	14.500	14.500	

**UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5058 /SKHĐT-TH

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 12 năm 2022

V/v thông báo chỉ tiêu hướng
dẫn kế hoạch năm 2023

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.

Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các chỉ tiêu năm 2023 cho các đơn vị theo biểu đính kèm.

Trên cơ sở các chỉ tiêu hướng dẫn; các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

GIÁM ĐỐC



Trần Hòa Nam

CHỈ TIÊU TUYỂN SINH NĂM 2023

(kèm theo Thông báo số 5058/SKHĐT-TH ngày 21/12/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

STT	Trình độ đào tạo/ nghề đào tạo	Chỉ tiêu đào tạo chính quy		Chỉ tiêu đào tạo liên thông, văn bằng 2	Tổng chỉ tiêu
		Chỉ tiêu trong ngân sách nhà nước	Chỉ tiêu ngoài ngân sách nhà nước		
1	Trình độ Cao đẳng	560	170	190	920
1.1	Dược	200	40	50	290
1.2	Điều dưỡng	150	30	50	230
1.3	Hộ sinh	30	10	30	70
1.4	Kỹ thuật xét nghiệm y học	40	30	30	100
1.5	Kỹ thuật hình ảnh y học	30	20	30	80
1.6	Kỹ thuật phục hình răng	60	20	0	80
1.7	Kỹ thuật phục hồi chức năng	50	20	0	70
2	Trình độ Trung cấp	100	20	130	250
2.1	Dược	0	0	50	50
2.2	Y sĩ đa khoa	50	10	50	110
2.3	Y học cổ truyền	50	10	30	90
3	Trình độ Sơ cấp	0	75	0	75
3.1	Nhân viên xoa bóp	0	75	0	75

